

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày /4/2021 của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ I	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.915.000	312.577	16%	101%
I	Thu nội địa	1.885.000	273.934	15%	89%
1	Thu từ khu vực DNNN	895.900	69.649	8%	120%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	5.000	2.242	45%	94%
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	380.000	76.883	20%	91%
4	Thuế thu nhập cá nhân	25.000	8.851	35%	59%
5	Thuế bảo vệ môi trường	130.000	30.196	23%	102%
6	Lệ phí trước bạ	44.700	13.830	31%	88%
7	Thu phí, lệ phí	45.000	8.302	18%	113%
8	Các khoản thu về nhà, đất	185.300	33.731	18%	95%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp				
-	Thu tiền sử dụng đất	165.300	30.733	19%	126%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	20.000	2.998	15%	27%
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước	0	0		0%
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	113.100	7.335	6%	18%
10	Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận được chia của Nhà nước và lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước	0	0		
11	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	26.000	7.853	30%	119%
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	0	23		
13	Thu khác ngân sách	35.000	15.039	43%	118%
II	Thu từ dầu thô				
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	30.000	38.643	129%	2780%
1	Thuế giá trị gia tăng thu từ hàng hóa nhập khẩu		38.643		
2	Thuế xuất khẩu				
3	Thuế nhập khẩu				
4	Thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ hàng hóa nhập khẩu				
5	Thuế bảo vệ môi trường thu từ hàng hóa nhập khẩu				
6	Thu khác		1		
IV	Thu viện trợ				
B	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	1.711.540	247.012	14%	95%
1	Từ các khoản thu phân chia	82.640	13.260	16%	61%
2	Các khoản thu NSDP được hưởng 100%	1.628.900	233.752	14%	100%